

## **BIÊN BẢN**

### **Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh – CTCP**

#### **I. THÔNG TIN VỀ DOANH NGHIỆP**

Tên doanh nghiệp: Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh – CTCP

Giấy chứng nhận đăng ký DN: Số 3000310977 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Hà Tĩnh cấp ngày 04/03/2014, đăng ký thay đổi lần thứ 3, ngày 17/01/2019.

Trụ sở chính: Số 2 Vũ Quang – Thành phố Hà Tĩnh – Tỉnh Hà Tĩnh

Điện thoại: 02393.855603 Fax: 02393.855606

Hôm nay, vào hồi 08 giờ, ngày 28 tháng 6 năm 2019 tại Văn phòng Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh – CTCP, Số 02 Vũ Quang, thành phố Hà Tĩnh, Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh – CTCP đã tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 (cuộc họp ĐHĐCĐ). Cuộc họp gồm có các nội dung sau:

#### **II. THỦ TỤC - KHAI MẠC**

##### **1. Đại biểu đại hội:**

- Các ông/bà thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc cùng quý vị cổ đông, đại diện cổ đông của Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh – CTCP.

##### **2. Tính hợp pháp, hợp lệ của Đại hội**

Ông Phùng Văn Tân – Trưởng Ban kiểm soát Tổng công ty, Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông thông qua Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông như sau:

Cổ đông được mời tham dự đại hội gồm toàn bộ cổ đông tính đến thời gian chốt danh sách cổ đông ngày 10/4/2019 bởi Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam có **399** cổ đông; sở hữu **110.113.591** cổ phần.

Tính đến 8 giờ ngày 28/6/2019, số cổ đông trực tiếp và ủy quyền tham dự đại hội: **50** cổ đông

*Trong đó:* + Tham dự trực tiếp: **48** cổ đông

+ Ủy quyền tham dự: **02** cổ đông

Đại diện cho quyền sở hữu: **108.015.721** cổ phần, bằng **98,09** % số lượng cổ phần của Tổng công ty.



### **3. Thông qua chương trình, Quy chế tổ chức đại hội. Giới thiệu Đoàn chủ tịch và bầu Ban thư ký và Ban kiểm phiếu Đại hội.**

- Ông Đào Anh Dũng; Thành viên Ban kiểm soát Tổng công ty, thay mặt Ban tổ chức thông qua nội dung chương trình đại hội; Quy chế đại hội và được Đại hội biểu quyết 100% đồng ý thông qua.

#### **\* Giới thiệu Đoàn chủ tịch Đại hội:**

- (1) Ông Trương Hữu Trung - Chủ tịch HĐQT
- (2) Ông Nguyễn Thị Hà - TV HĐQT,
- (3) Ông Võ Văn Lưu - TV HĐQT,

**\* Thư ký :** Ông Đào Anh Dũng – Thành viên BKS, thư ký TCT

### **4. Khai mạc Đại hội**

Thay mặt Đoàn Chủ tịch; ông Trương Hữu Trung - Chủ tịch HĐQT, đọc diễn văn khai mạc, giới thiệu đại biểu.

## **III. THÔNG QUA CÁC BÁO CÁO**

1. Bà Nguyễn Thị Hà; Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc trình bày: Báo cáo kết quả công tác của HĐQT, kết quả SXKD năm 2018; Triển khai nhiệm vụ năm 2019.

2. Ông Phùng Văn Tân; Trưởng Ban kiểm soát trình bày: Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018, triển khai nhiệm vụ năm 2019.

*(Tài liệu đã được gửi trước cho các cổ đông trong tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019).*

## **IV. ĐẠI HỘI THẢO LUẬN.**

Ý kiến của cổ đông Bùi Tất Thắng:

Trong quá trình hoạt động của doanh nghiệp lúc đi lên lúc đi xuống, Tổng công ty đang trong giai đoạn hết sức khó khăn, hoạt động SXKD đã đi xuống một số năm gần đây, cổ đông rất chia sẻ, thông cảm với Hội đồng quản trị, Ban điều hành, dù các đ/c đã có nhiều cố gắng. Chúng tôi mong muốn HĐQT, Ban điều hành tiếp tục xem xét cắt bỏ, chuyển giao, thoái vốn những lĩnh vực, đơn vị kinh doanh thua lỗ kéo dài và tìm những hướng đi, lĩnh vực mới có hiệu quả.

## **V. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG TỜ TRÌNH VÀ DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT.**

**\* Ông Võ Văn Lưu;** Giới thiệu Ban kiểm phiếu để kiểm phiếu biểu quyết các nội dung đại hội thông qua và kiểm phiếu bầu bổ sung thành viên HĐQT.

Danh sách Ban kiểm phiếu bao gồm:

- 1. Bùi Quang Kiên - Phòng HCTH
- 2. Trần Đức Thắng - Phòng KCS
- 3. Trần Thị Thanh Vân - Phòng TCLD- TL

4. Nguyễn Thế Quỳnh - Phòng KTMT

5. Lê Thị Phương Dung - Phòng TCKT

*Đại hội biểu quyết 100% đồng ý danh sách Ban kiểm phiếu*

\* Ông Trương Hữu Trung; Chủ tịch HĐQT điều hành Phần biểu quyết thông qua các nội dung báo cáo tờ trình.

**Nội dung 1. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 với các nội dung sau:**

**1. Kết quả SXKD năm 2018:**

TT	Chỉ tiêu	Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018		
		Kế hoạch	Thực hiện	Đạt (%)
1	Tổng doanh thu (tỷ đồng)	1.350	1.347	100
2	Kim ngạch XK (USD)	4.000.000	2.325.000	58
3	LN sau thuế (tỷ đồng)	6,8	3,96	58
4	Nộp NS (tỷ đồng) các loại thuế, phí	40	40,02	100
5	Thu nhập BQ (trđ/ng/tháng)	5,0	5,823	116

*Ghi chú: Kết quả SXKD năm 2018 nêu trên chưa loại trừ: Công ty CP May Hà Tĩnh (đến thời điểm 24/12/2018 không còn là Công ty con của TCT) và Công ty CP Mangan năm 2018 tiến hành giải thể, bán đấu giá tài sản, không thực hiện SXKD nên lỗ Kế hoạch 1,1 tỷ đồng. Nếu loại trừ các đơn vị này thì lợi nhuận thực hiện của TCT là 6 tỷ, đạt 88%.*

**2. Các chỉ tiêu và nội dung khác:**

- Tình hình thực hiện đầu tư: Tổng giá trị đầu tư năm 2018 là 11,115 tỷ đồng, cụ thể:

TT	Tên dự án	Kế hoạch (Tỷ đồng)	Thực hiện (Tỷ đồng)	Đạt (%)	Ghi chú
1	Dự án nhà ở Công nhân và NLĐ thuê tại KKT Vũng Áng	30	8,558	28,5	- Khắc phục bảo HTXH, HTKT, 4 nhà; - Hoàn thiện các hạng mục HTKT GD2
2	Mua sắm, đầu tư, sửa chữa lớn TSCĐ phục vụ sản xuất kinh doanh	10	1,904	19	- Sửa chữa kho cảng - Thi công cột điện đôi trung thế 24KV vào TBA Mitraco
3	Nâng cấp tòa nhà VP TCT	9,365	0,273	2,88	Tư vấn kiểm định CL
4	Đầu tư khác	5	0,380	7,6	- TV lập đề xuất dự án Trung tâm logistics VA
	<b>Tổng cộng</b>	<b>54,365</b>	<b>11,115</b>	<b>20,45</b>	

- Tình hình thực hiện một số chỉ tiêu tín dụng, huy động vốn năm 2018:

+ Tín dụng: Trả nợ cho các Ngân hàng: 178 tỷ đồng/KH 137,9 tỷ đồng, đạt 129%. Trong đó: Nợ gốc: 167,2 tỷ đồng; Nợ lãi: 10,8 tỷ đồng.

+ Huy động vốn: Vốn vay trung, dài hạn: 0 tỷ đồng/KH 50 tỷ đồng, đạt 0 %; Vốn vay ngắn hạn: 65 tỷ đồng/KH 120 tỷ đồng, đạt 54%.

### 3. Kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2019.

#### 3.1. Kế hoạch SXKD năm 2019:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch			Chỉ tiêu khác
			Doanh thu	Tổng chi phí	Lợi nhuận ST	
1	<b>Các chỉ tiêu: Doanh thu, chi phí, lợi nhuận</b>	<b>Tr đồng</b>	<b>1.250.000</b>	<b>1.235.000</b>	<b>15.000</b>	
1.1	Công ty mẹ	“	156.200	153.700	2.500	
-	Dự án Bò	“	2.000	10.000	-8.000	
-	Nhà máy rượu	“	835,8	2.000	-1.164,2	
-	Phân vi sinh	“	0	831,6	-831,6	
-	DA Nhà ở công nhân	“	1.904,8	7.556,8	-5.652	
-	Thiên cảm xanh	“	0	393	-393	
-	Trường nghề	“	454,5	900	-445,5	
-	Thạch Anh	“	1.363,6	1.363,6	0	
-	Kho hàng + thạch cao	“	72.727,3	69.727,3	3.000	
-	Khối KS (ilmenite, zircon, rutin, thỏi titan)	“	52.920,4	52.040,2	880,2	
-	Thu nhập hoạt động TC và thu nhập khác	“	24.000	8.892	15.108	
1.2	Các Công ty con	“	1.093.800	1.081.300	12.500	
2	<b>Nộp ngân sách Nhà nước</b>	“				<b>40.000</b>
3	<b>Kim ngạch xuất khẩu</b>	<b>USD</b>				<b>1.500.000</b>
4	<b>Thu nhập bình quân tháng</b>	<b>đ/người/tháng</b>				<b>5.800.000</b>

#### 3.2. Kế hoạch đầu tư năm 2019:

Tổng giá trị đầu tư năm 2019 dự kiến là: 50,1 tỷ đồng.

Stt	Tên dự án	Số tiền đầu tư (tỷ đồng)	Ghi chú
1	Dự án nhà ở công nhân & NLD thuê tại Vũng Áng	21	
2	Mua sắm, đầu tư, SCL TSCĐ PVSX kinh doanh và đầu tư khác	10	
3	Nâng cấp tòa nhà văn phòng TCT	9,1	
4	Dự án ĐTXD trung tâm Logistics Vũng Áng GĐ1	10	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>50,1</b>	

#### 4. Kế hoạch Tài chính, Tín dụng, Huy động vốn năm 2019:

##### 4.1. Kế hoạch Tài chính:

- Doanh thu: 1.250 tỷ đồng
- Chi phí: 1.235 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 15 tỷ đồng

##### 4.2. Kế hoạch Tín dụng (Công ty mẹ) :

- Trả nợ cho các Ngân hàng: 70,3 tỷ đồng
- Trong đó: + Nợ gốc: 65 tỷ đồng  
+ Nợ lãi: 5,3 tỷ đồng

##### 4.3. Kế hoạch Huy động vốn (Công ty mẹ): 115 tỷ đồng.

- Huy động vốn vay dài hạn và vốn huy động khác: 25 tỷ đồng
- Huy động vốn vay ngắn hạn: 90 tỷ đồng

*(Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: 108.015.721 cổ phần, bằng 98,09 % số cổ phần tham dự/ủy quyền tham dự có quyền biểu quyết tại đại hội)*

**Nội dung 2.** Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018 và triển khai nhiệm vụ trọng tâm năm 2019.

*(Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: 108.015.721 cổ phần, bằng 98,09 % số cổ phần tham dự/ủy quyền tham dự có quyền biểu quyết tại đại hội)*

**Nội dung 3.** Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018 và triển khai nhiệm vụ năm 2019.

*(Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: 108.015.721 cổ phần, bằng 98,09 % số cổ phần tham dự/ủy quyền tham dự có quyền biểu quyết tại đại hội)*

**Nội dung 4.** Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC phát hành.

##### 1. Bảng cân đối kế toán:

TT	Chỉ tiêu	Công ty mẹ		Tổng công ty	
		Giá trị	tỷ lệ(%)	Giá trị	tỷ lệ(%)
1	Tổng tài sản	1.441.826.261.586		2.028.256.930.934	
-	Tài sản ngắn hạn	245.826.300.717	17,05	615.255.207.425	30,33
-	Tài sản dài hạn	1.195.999.960.869	82,95	1.413.001.723.509	69,67
2	Tổng nguồn vốn	1.441.826.261.586		2.028.256.930.934	
-	Nợ phải trả	299.381.758.146	20,76	763.241.547.147	37,63
-	Vốn chủ sở hữu	1.142.444.503.440	79,24	1.265.015.383.787	62,37

##### 2. Bảng kết quả hoạt động kinh doanh:

TT	Chỉ tiêu	Công ty mẹ	Tổng công ty
----	----------	------------	--------------

1	Doanh thu thuần	208.741.737.572	1.056.941.174.745
2	Lợi nhuận gộp	(40.928.984.392)	94.492.493.398
3	Tỷ lệ lãi gộp/doanh thu thuần		
4	Thu nhập tài chính	41.856.121.455	19.296.120.785
5	Chi phí tài chính	21.173.368.691	37.363.211.504
-	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	<i>10.808.122.297</i>	<i>35.168.191.451</i>
6	Chi phí bán hàng	13.715.977.894	49.678.327.928
7	Chi phí quản lý	24.781.221.807	77.908.592.123
8	Lợi nhuận kinh doanh	(58.743.431.329)	(51.161.517.372)
9	Lợi nhuận khác	61.399.303.563	61.274.066.362
10	Tổng lợi nhuận trước thuế	2.655.872.234	10.112.548.990
11	Thuế TNDN		9.437.553.012
12	Chi phí thuế TN hoãn lại		6.746.266.928
13	Lợi nhuận sau thuế	2.655.872.234	(6.071.270.950)
14	Lợi nhuận của cổ đông thiểu số		(422.818.099)
15	Lợi nhuận của Công ty mẹ		(5.648.452.851)

(Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: **108.015.721** cổ phần, bằng **98,09 %** số cổ phần tham dự/ủy quyền tham dự có quyền biểu quyết tại đại hội)

**Nội dung 5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền
1	Tổng lợi nhuận được phân phối	Đồng	18.149.025.918
-	Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang	Đồng	15.493.153.684
-	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm nay	Đồng	2.655.872.234
2	Trích lập các quỹ:	Đồng	7.000.000.000
-	Quỹ đầu tư phát triển	Đồng	4.000.000.000
-	Quỹ khen thưởng phúc lợi	Đồng	3.000.000.000
-	Quỹ khen thưởng BĐH hoàn thành vượt KH lợi nhuận	Đồng	
3	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối =(1)-(2)	Đồng	11.149.025.918
4	Phân phối cổ tức cho cổ đông	Đồng	0
5	Lợi nhuận còn lại chuyển năm sau =(3)-(4)	Đồng	11.149.025.918

Do lợi nhuận còn lại thấp nên để lại lợi nhuận mà không chi trả cổ tức.

(Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: **108.015.721** cổ phần, bằng **98,09 %** số cổ phần tham dự/ủy quyền tham dự có quyền biểu quyết tại đại hội)

**Nội dung 6. Thông qua quyết toán chi phí trả lương, thù lao HĐQT, BKS, Thư ký Tổng công ty năm 2018; Kế hoạch năm 2019**

**1. Quyết toán chi trả lương, phụ cấp và thù lao HĐQT, BKS, Thư ký Tổng công ty năm 2018:**

*ĐVT: Triệu đồng*

TT	Chức danh	Số người	Kế hoạch	Thực hiện	Chênh lệch	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(5)-(4)	(7)
1	Chủ tịch HĐQT	1	324	322.714	(1,286)	Lương
2	Uy viên HĐQT chuyên trách	1	264	0	(264)	Lương
3	Thành viên HĐQT không chuyên trách	3	180	180	0	Thù lao
4	Trưởng ban kiểm soát	1	180	150.441	(29,559)	Lương
5	Thành viên BKS	2	240	233.161	(6,839)	Lương
6	Thư ký HĐQT	2	36	36	0	Thù lao
	<b>Cộng</b>	<b>9</b>	<b>1.224,0</b>	<b>922,316</b>	<b>(301,684)</b>	

**2. Kế hoạch chi trả lương, thù lao cho HĐQT, BKS Tổng công ty năm 2019:**

- Khi tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD (doanh thu, lợi nhuận) của Tổng công ty hoàn thành  $\geq 100\%$  kế hoạch năm, dự toán tổng mức Lương, thù lao Thành viên Hội đồng quản trị, thù lao Ban kiểm soát Tổng công ty tối đa như sau:

*ĐVT: triệu đồng*

TT	Chức danh	Số người	Mức quỹ lương, thù lao/tháng	Thành tiền
<b>1</b>	<b>Quỹ lương</b>			<b>744</b>
-	Chủ tịch HĐQT	1	27	324
-	Trưởng Ban kiểm soát	1	15	180
-	Thành viên BKS	2	10	240
<b>2</b>	<b>Quỹ thù lao</b>			<b>336</b>
-	TV HĐQT không chuyên trách	5	5	300
-	Thư ký HĐQT	2	1,5	36
	<b>Cộng</b>	<b>11</b>		<b>1.080</b>

- Khi các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh (doanh thu, lợi nhuận) của Tổng công ty  $< 100\%$  kế hoạch năm: Lương của Chủ tịch hội đồng quản trị, lương thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành Tổng công ty, thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát căn cứ vào tình hình thực tế và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

(Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: **108.015.721** cổ phần, bằng **98,09 %** số cổ phần tham dự/ủy quyền tham dự có quyền biểu quyết tại đại hội)

**Nội dung 7. Thoái vốn, cơ cấu lại vốn chủ sở hữu của Tổng công ty tại các Công ty cổ phần hoặc Công ty TNHH một thành viên; giải thể, phá sản tại các đơn vị làm ăn thua lỗ; Thanh lý, chuyển giao, chuyển nhượng các dự án không hiệu quả, không thuộc ngành nghề chính của Tổng công ty hoặc Tổng công ty không đủ nguồn lực thực hiện. Cụ thể:**

- Tiếp tục cơ cấu lại vốn chủ sở hữu của Tổng công ty tại Công ty CP Cảng quốc tế Lào – Việt theo chủ trương của Chính phủ và của UBND tỉnh Hà Tĩnh.

- Tiếp tục hoàn thành thủ tục giải thể hoặc phá sản đối với Công ty CP Khoáng sản Mangan, Công ty CP VLXD và phụ gia sắt thạch khê.

- Tiếp tục thoái vốn hoặc tổ chức lại sản xuất tại Công ty CP Thiên Ý 2, Công ty cổ phần Vận tải và Xây dựng Mitraco.

- Cơ cấu lại Vốn chủ sở hữu tại 03 đơn vị khối Chăn nuôi nhằm khắc phục khó khăn của hậu khủng hoảng giá và dịch bệnh về lợn vừa qua: Công ty CP Phát triển Nông Lâm Hà Tĩnh, Công ty CP Thức ăn chăn nuôi Thiên Lộc và Công ty CP Chăn nuôi Mitraco.

- Cơ cấu lại Vốn chủ sở hữu (liên danh, liên kết đầu tư, cổ phần hóa hoặc chuyển nhượng vốn) đối với các đơn vị SXKD kém hiệu quả hoặc không phát huy được nguồn vốn chủ sở hữu:

+ Công ty TNHH Giống và Vật tư nông nghiệp Mitraco.

+ Công ty TNHH Đầu tư xây dựng và phát triển Hạ tầng Mitraco.

+ Công ty Cổ phần Thương mại Mitraco.

+ Công ty TNHH Thực phẩm chế biến Mitraco.

- Chuyển nhượng vốn tại các đơn vị mà Mitraco không có quyền chi phối:

+ Công ty CP Thủy điện Hương Sơn

+ Công ty CP Sắt Thạch Khê.

+ Công ty CPCNTT Lam Hồng

+ Công ty CP Vinatex Hồng Lĩnh

+ Công ty CP Khoáng sản Hòa Phát Mitraco

+ Công ty CP Xăng dầu và Dầu khí Vũng Áng

- Liên danh liên kết đầu tư hoặc chuyển nhượng Các dự án không hiệu quả, không thuộc ngành nghề chính của Tổng công ty hoặc Tổng công ty không đủ nguồn lực thực hiện:

+ Công ty Thiên Cầm Xanh.

+ Dự án Trung tâm hươu giống Hương Sơn.

+ Dự án Nhà máy sản xuất phân hữu cơ vi sinh.

+ Dự án Nhà máy lúa giống công suất 5000 tấn/năm.

Đồng ý và giao Hội đồng quản trị Tổng công ty phê duyệt, quyết định phương án cụ thể (phá sản, giải thể, thoái vốn, cổ phần hóa, thanh lý, chuyển giao, chuyển nhượng,...) cho từng đơn vị, từng dự án.



*((Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: 108.015.721 cổ phần, bằng 98,09 % số cổ phần tham dự/ủy quyền tham dự có quyền biểu quyết tại đại hội))*

**Nội dung 8. Thực hiện đầu tư và phát triển các dự án thuộc thể mạnh của Tổng công ty, cụ thể:**

- Lĩnh vực khai thác chế biến khoáng sản: Đầu tư dự án Nhà máy sản xuất tấm trần Thạch cao, ...;

- Lĩnh vực cảng biển: Đầu tư thêm cầu cảng, mở rộng khai thác dịch vụ hậu cảng, dịch vụ logistics,....;

- Lĩnh vực xây dựng: Phát triển dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các công trình hạ tầng, giao thông, công nghiệp,...

- Đồng ý và giao Hội đồng quản trị Tổng công ty lựa chọn dự án và phê duyệt phương án.

*(Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: 108.015.721 cổ phần, bằng 98,09 % số cổ phần tham dự/ủy quyền tham dự có quyền biểu quyết tại đại hội)*

**Nội dung 9. Ông Phùng Văn Tân; Trưởng Ban kiểm soát trình bày Tờ trình Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính 2019 như sau:**

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Tổng công ty sau khi có đề xuất của Tổng giám đốc Tổng công ty lựa chọn một trong 3 công ty kiểm toán sau đây để kiểm toán báo cáo tài chính của Tổng công ty:

- Công ty TNHH kiểm toán An Việt;
- Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC;
- Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA).

*(Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: 108.015.721 cổ phần, bằng 98,09 % số cổ phần tham dự/ủy quyền tham dự có quyền biểu quyết tại đại hội)*

**VI. BẦU CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2019 – 2024.**

1. Ông Võ Văn Lưu; Thay mặt Đoàn Chủ tịch thông qua Thể lệ bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty nhiệm kỳ 2019 – 2024.

2. Ban kiểm phiếu tiến hành công tác bầu cử.

3. Đại hội nghỉ giải lao 15 phút

4. Ông Bùi Quang Kiên; Trưởng Ban kiểm phiếu thông qua Biên bản kiểm phiếu bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty nhiệm kỳ 2019 – 2024 kết quả như sau:

(1). Ông Nguyễn Đình Toàn; đạt 100% số cổ phần có mặt tại đại hội

(2). Ông Nguyễn Anh Thắng; đạt 100% số cổ phần có mặt tại đại hội

Như vậy ông Nguyễn Đình Toàn và ông Nguyễn Anh Thắng đã trúng cử thành viên HĐQT Tổng công ty nhiệm kỳ 2019 – 2024.

*(Có Biên bản kiểm phiếu kèm theo)*

**VII. THÔNG QUA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

Ông Đào Anh Dũng; Thư ký đại hội thông qua toàn văn Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh – CTCP năm 2019.

(Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là: 108.015.721 cổ phần, bằng 98,09 % số cổ phần tham dự/ủy quyền tham dự có quyền biểu quyết tại đại hội)

#### IX. BẾ MẠC ĐẠI HỘI

Ông Trương Hữu Trung, Chủ tịch HĐQT; chủ trì Đại hội thay mặt Đoàn chủ tịch tuyên bố bế mạc đại hội.

Biên bản được lập vào hồi 10 giờ 45 phút, ngày 28/6/2019 được Chủ tọa Đại hội và Ban thư ký cùng ký vào biên bản.

THƯ KÝ



**Đào Anh Dũng**

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



**Trương Hữu Trung**

*Nơi nhận:*

- Cổ đông Mitraco;
- UBCKNN, Sở GD&ĐT HN (B/c);
- HĐQT, BKS, Ban TGD;
- Website: mitraco.com.vn;
- Lưu VT, Thư ký TCT.